CTCP Đệ Tam (HSX: DTA)

FireAnt

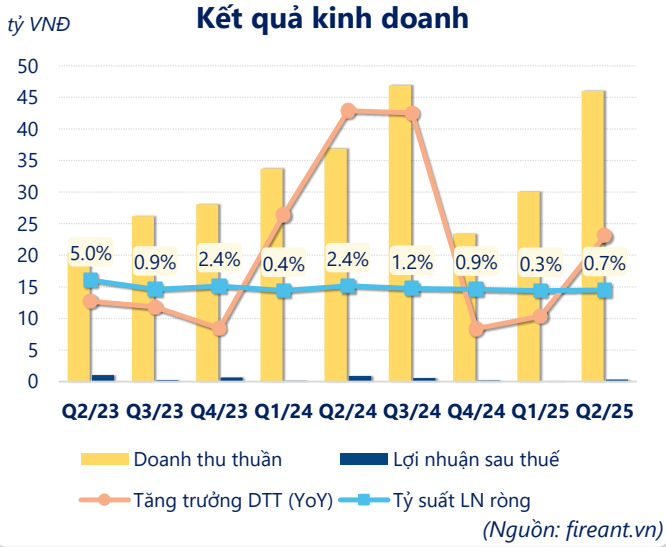
Ngày 30/06/2025	4,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-0.5%	**-14.9%**	**7.2%**

ROE — Q2/25: **0.6%** | +/- YoY ▼ 0.4%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	**46.0** tỷ VNĐ	▲ 16.0 ▲ 53.4%	▲ 9.10 ▲ 24.7%
LN gộp	**4.84** tỷ VNĐ	▲ 1.05 ▲ 27.7%	▼ 0.93 ▼ 16.1%
LN thuần	**-0.04** tỷ VNĐ	▲ 0.74 ▲ 95.3%	▼ 0.46 ▼ 109%
LN sau thuế	**0.30** tỷ VNĐ	▲ 0.21 ▲ 237%	▼ 0.59 ▼ 66.0%

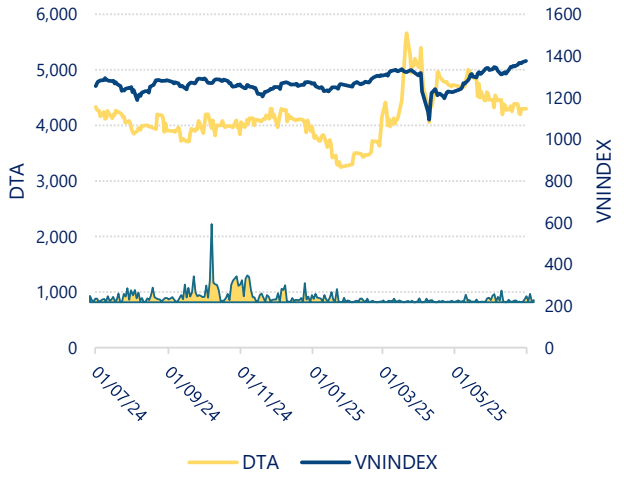
	6T 2025	YoY
DT thuần	**76.1** tỷ VNĐ	▲ 5.50 ▲ 7.7%
LN gộp	**8.63** tỷ VNĐ	▼ 4.17 ▼ 32.4%
LN thuần	**-0.81** tỷ VNĐ	▼ 1.31 ▼ 261%
LN sau thuế	**0.39** tỷ VNĐ	▼ 0.62 ▼ 61.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

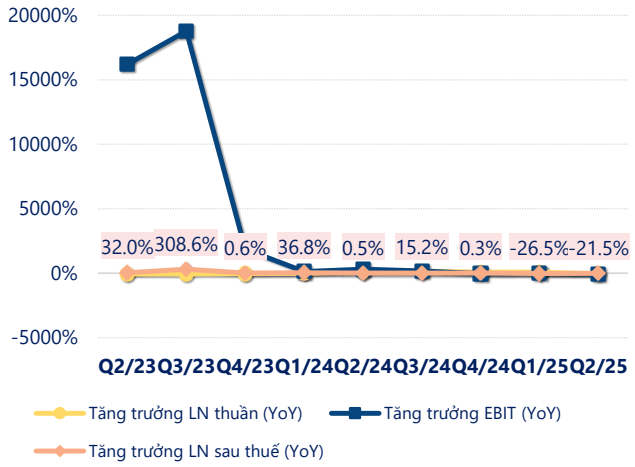
Lịch sử giá



CTCP Đệ Tam (HSX: DTA)

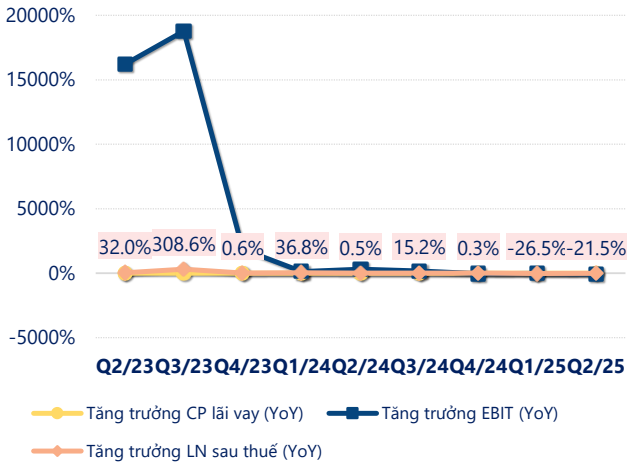
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



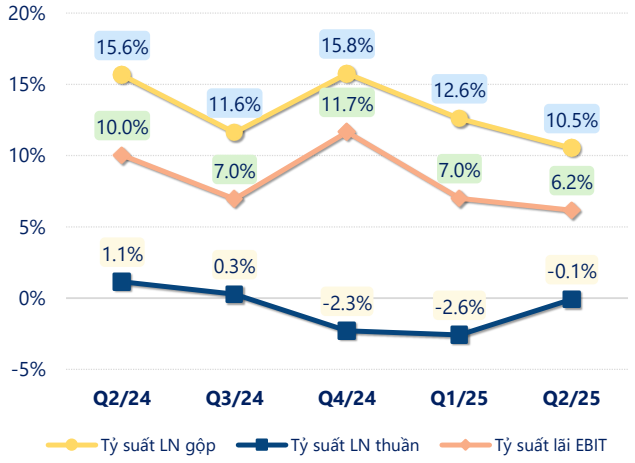
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



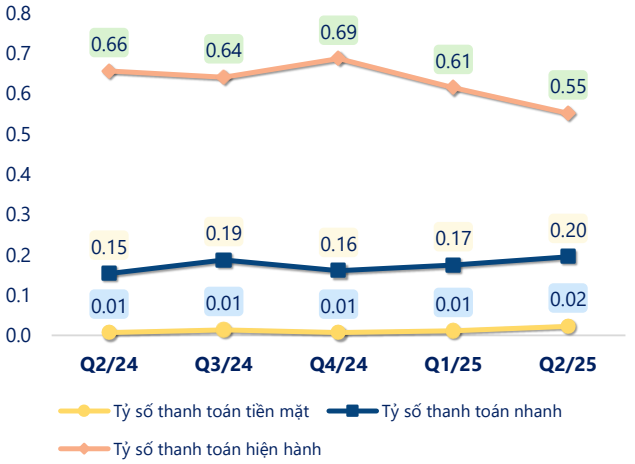
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



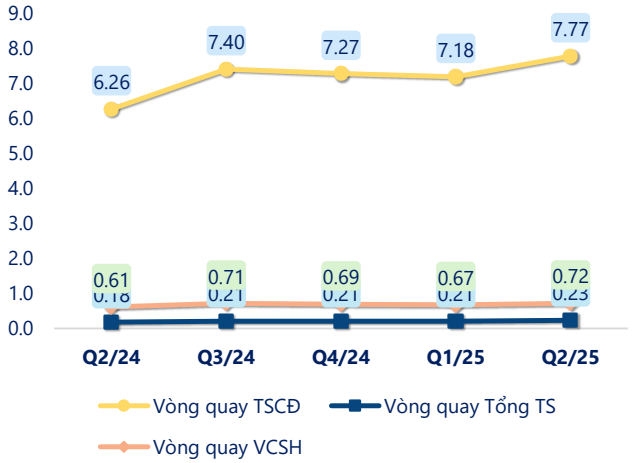
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



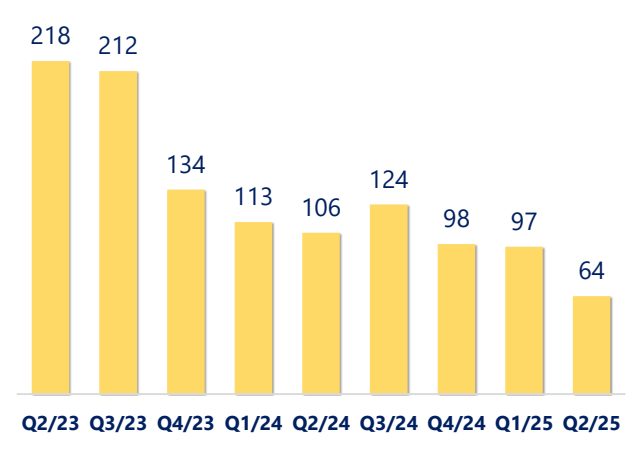
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

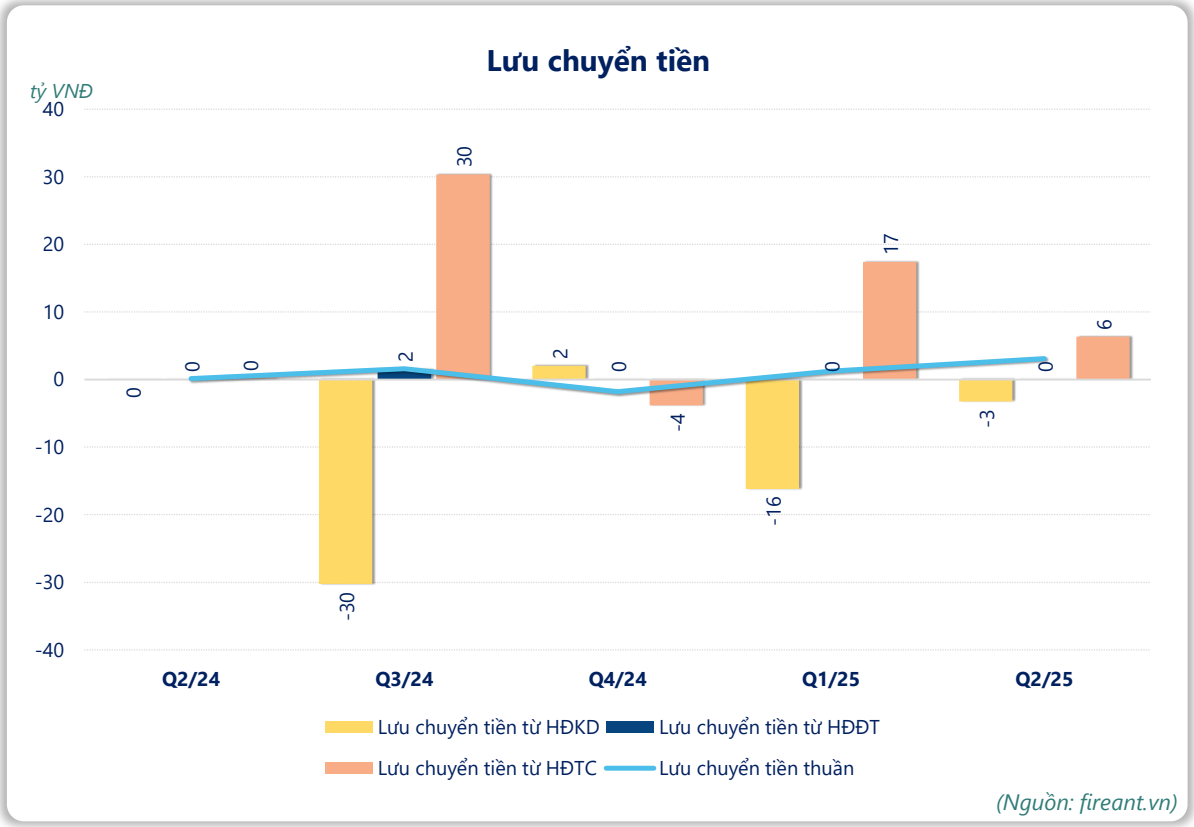


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đệ Tam (HSX: DTA)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**46.0**	**36.9**	**24.7%**	**76.1**	**70.6**	**7.7%**
Giá vốn hàng bán	41.2	31.1	32.4%	67.4	57.9	16.5%
Lợi nhuận gộp	4.84	5.77	-16.1%	8.63	12.8	-32.4%
Doanh thu HĐTC	0.16	0.09	77.0%	0.17	0.21	-22.6%
Chi phí TC	2.26	2.30	-1.9%	4.08	5.39	-24.4%
Chi phí lãi vay	2.11	2.27	-7.2%	3.77	4.60	-18.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.81	0.24	238%	1.93	1.94	-0.3%
Chi phí QLDN	**1.97**	**2.91**	**-32.3%**	**3.59**	**5.14**	**-30.1%**
LN thuần từ HĐKD	-0.04	0.42	-109%	-0.81	0.50	-261%
Lợi nhuận khác	**0.77**	**1.01**	**-24.0%**	**1.99**	**1.53**	**29.7%**
LN trước thuế	0.73	1.43	-48.9%	1.18	2.04	-42.3%
Lợi nhuận sau thuế	**0.30**	**0.89**	**-66.0%**	**0.39**	**1.01**	**-61.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.30**	**0.89**	**-66.0%**	**0.39**	**1.01**	**-61.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)